

Số: 56/KH-UBND

Trung Lương, ngày 10 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Phát triển kinh tế - xã hội định hướng thị trường và đầu tư năm 2021

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ ƯỚC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ ĐẦU TƯ PHƯỜNG TRUNG LƯƠNG NĂM 2020.

1. Thuận lợi: Năm 2020 là năm Chính phủ, Tỉnh Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh có nhiều chủ trương chính sách về phát triển kinh tế-xã hội triển khai đến tận cơ sở, người dân; Đảng ủy - HĐND phường có Nghị quyết đầu năm về phát triển KT -XH sát với tình hình thực tế của địa phương.

2. Khó khăn: Kinh tế trong nước đang gặp nhiều khó khăn, Chính phủ tiếp tục thắt chặt đầu tư công, các cơ sở doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường, mưa lũ kéo dài, dịch bệnh covid - 19 xảy ra làm ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động SX, KD trên địa bàn. Công tác xây dựng các hạng mục công trình phúc lợi của địa phương, nguồn thu ngân sách hết sức hạn hẹp.

3. Thuận lợi cần phát huy và khai thác:

3.1. Các yếu tố trên địa bàn phường:

3.1.1. Các yếu tố chủ quan:

- Nhân lực: Nguồn lao động khá dồi dào, nhân dân cần cù chịu khó.
- Vật lực: Địa phương có làng nghề rèn truyền thống, khả năng giao thương thuận lợi nhờ hệ thống các đại lý, chợ Huyện và các cơ sở doanh nghiệp đóng trên địa bàn, giao thông thuận lợi, do đó việc sản xuất, trao đổi buôn bán hàng hóa được đẩy mạnh.

3.1.2. Các yếu tố khách quan: Các chính sách về tài chính: Nguồn thu ngân sách hạn hẹp, manh mún, không đáp ứng cho việc chi thường xuyên và XDCB của phường. Các ảnh hưởng bên ngoài: Thời tiết khắc nghiệt, hạn hán về mùa nắng, lũ lụt về mùa mưa, hệ thống tưới tiêu chưa chủ động.

3.2. Các yếu tố bên ngoài: Giá cả vật tư phục vụ cho nông nghiệp luôn ở mức cao trong khi giá sản phẩm nông nghiệp của nhân dân bán ra lại thấp, bấp bênh. Các loại dịch bệnh, sâu bệnh luôn luôn đe dọa đến sản xuất chăn nuôi của người dân. Chi phí đầu vào sản xuất của các cơ sở doanh nghiệp cao, sản phẩm hàng hóa bán ra sức cạnh tranh thấp.

4. Những khó khăn, hạn chế:

4.1. Các yếu tố trên địa bàn phường:

4.1.1. Khó khăn yếu tố chủ quan: Tổ chức thực hiện của UBND phường có mặt hạn chế, chưa tìm ra được các giải pháp đột phá để thay thế độc canh cây lúa. Việc áp dụng các mô hình SXKD, tiến bộ KHKT chưa mang lại hiệu quả cao ở địa phương. Kinh tế địa phương hàng năm thu nhập thấp, chưa đồng đều. Lực

lượng lao động sản xuất nông nghiệp chiếm còn cao, người dân chưa mạnh dạn đầu tư vào phát triển trang trại, tổ hợp tác, thành lập HTX, doanh nghiệp. Lao động dồi dào nhưng không có tay nghề mà chủ yếu là lao động phổ thông. Nghề rèn truyền thống chưa có thương hiệu vươn ra thị trường, có xu thế thu hẹp do thiếu sự cạnh tranh của sản phẩm sản xuất ra.

4.1.2. Khó khăn yếu tố khách quan: Thời tiết khắc nghiệt thường bị hạn hán vào mùa nắng, lũ, lụt vào mùa mưa. Các loại dịch bệnh luôn đe dọa đến sản xuất, và chăn nuôi của hộ sản xuất và nhân dân. Nguồn thu ngân sách trên địa bàn manh mún, không ổn định.

II. ĐÁNH GIÁ ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2020.

1. Kinh tế:

1.3. Nông nghiệp

a. Trồng trọt. Cả năm gieo cấy 524,12 ha lúa, năng suất bình quân cả năm ước đạt 50,64 tạ/ha = 97,39% KH năm (trong đó vụ Xuân năng suất ước đạt 57,18 tạ/ha, vụ Hè Thu năng suất ước đạt 44,09 tạ/ha), sản lượng ước đạt 2.728,68 tấn; Gieo tría 8,5 ha lạc Xuân, năng suất ước đạt 22 tạ/ha, sản lượng 13 tấn. Giá trị sản xuất cây trồng các loại ước đạt 18,35 tỷ đồng.

- *Những hạn chế:* Vụ Xuân một số hộ không chấp hành kế hoạch đề án tự sản xuất không đúng quy trình dẫn đến công tác điều hành chỉ đạo sản xuất gặp nhiều khó khăn; một số giống lúa bị nhiễm đạo ôn và các loại sâu bệnh. Chưa hình thành được bộ giống lúa chủ lực để bà con yên tâm tập trung sản xuất. Vụ Hè Thu hộ sản xuất chưa chú trọng đến sản xuất nông nghiệp nên còn bỏ hoang ruộng nhiều, không đạt kế hoạch đề ra.

- *Nguyên nhân hạn chế:* Hộ sản xuất chưa quan tâm đến việc chuyển đổi ruộng đất tạo ra diện tích lớn để sản xuất; một số hộ sản xuất chưa thật sự quan tâm đầu tư trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

* *Giải pháp khắc phục:* Áp dụng các loại giống mới trong cả hai vụ, vụ Xuân và vụ Hè Thu có năng suất, chất lượng cao, nhất là vụ Hè Thu dùng các loại giống ngắn ngày (dưới 100 ngày) các loại giống mang tính hàng hóa có phẩm chất tốt, chất lượng cao. Tập huấn về nâng cao năng lực sản xuất, và nâng cao nhận thức thị trường cho hộ sản xuất. Tập huấn về khoa học kỹ thuật. Tuyên truyền vận động người dân kiên quyết không gieo trồng các loại giống lúa ngoài Kế hoạch của các cấp. Chỉ đạo HTXNN hỗ trợ đầu tư máy móc vào trong sản xuất như: Máy gặt, máy cày, máy tuốt... Nhà nước phải có chính sách hỗ trợ về giống, phân bón cho nhân dân đầu tư sản xuất; hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ nông nghiệp.

b. Chăn nuôi. Đến nay đàn trâu, bò có 369 con; đàn lợn 56 con; có 11.408 con gia cầm, thủy cầm các loại; Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi ước đạt: 3 tỷ đồng.

- *Những hạn chế:* Chăn nuôi nhỏ lẻ, manh mún; Một số chủ hộ chăn nuôi chưa quan tâm phối hợp để thực hiện công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm gây khó khăn trong công tác chỉ đạo, thực hiện.

- *Nguyên nhân hạn chế:* Việc xử lý đối với các hộ chăn nuôi không thực hiện tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm chưa triệt để. Thức ăn chăn nuôi giá cao, nhưng sản phẩm đầu ra quá thấp.

* *Giải pháp khắc phục:* Tìm kiếm các cơ hội bên ngoài như: Các chương trình dự án, các tổ chức, các nhà doanh nghiệp để phát triển ngành chăn nuôi. Tổ chức tập huấn kiến thức KHKT, tham gia mô hình để người dân học tập. Thay đổi tư duy của người dân về ý thức tiêm phòng dịch, xử lý dịch bệnh bằng cách tuyên truyền và chính sách xử lý hành chính những hộ không chấp hành. Cung cấp thông tin thị trường giống chất lượng cho người dân. Hợp đồng với các công ty thức ăn chăn nuôi phối hợp hỗ trợ đầu ra sản phẩm.

c. Nuôi trồng thủy sản. Sản lượng thủy sản nuôi ao, hồ, khai thác đánh bắt tự nhiên ước đạt 19 tấn. Giá trị sản xuất ngành thủy sản ước đạt: 2,1 tỷ đồng.

- *Những hạn chế:* Hộ nuôi trồng còn nhỏ lẻ; chủ yếu đang dựa vào sản lượng khai thác tự nhiên; sản lượng nuôi trồng còn thấp.

- *Nguyên nhân hạn chế:* Mặt nước ao hồ ngày càng bị thu hẹp. Khoa học kỹ thuật còn hạn chế. Giá cả sản phẩm thấp nên hộ sản xuất không muốn đầu tư.

* *Giải pháp khắc phục:* Tận dụng tối đa mặt nước ao hồ chưa sử dụng hoặc bị bỏ hoang. Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân khai thác hết tiềm năng ao hồ mặt nước và hợp đồng đầu thầu sản xuất có hiệu quả, nuôi trồng kết hợp theo trang trại tổng hợp (cá, lúa, vịt...); Mở các lớp tập huấn chuyên đề về nuôi trồng thủy sản. Hỗ trợ nguồn giống tốt.

Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản ước đạt: 23,45 tỷ đồng.

1.2. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

Một số hộ gia đình, cơ sở, doanh nghiệp sản xuất cơ bản vẫn giữ ổn định; một số cơ sở, doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Đến nay Có 110 hộ rèn, đúc; 08 doanh nghiệp, 29 cơ sở, hộ sản xuất, sửa chữa gia công cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng sản xuất tại cụm TTCN làng nghề và trên địa bàn. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ước đạt: 243 tỷ đồng.

- *Những hạn chế:* Cơ sở, doanh nghiệp phát triển trên lĩnh vực công nghiệp đang mang tính nhỏ lẻ, phát triển chậm.

- *Nguyên nhân hạn chế:* Các cơ sở, DN chưa có điều kiện đầu tư để áp dụng các tiến bộ KHKT mới nên sản phẩm khó cạnh tranh trên thị trường, quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, manh mún. Do khó khăn chung của nền kinh tế sản phẩm sản xuất ra mức tiêu thụ thấp.

* *Giải pháp khắc phục:* Đề nghị với các cấp các ngành quan tâm đầu tư mở rộng khu TTCN tập trung làng nghề để thu hút các cơ sở, doanh nghiệp vào đầu tư SXKD. Động viên các cơ sở, DN, hộ sản xuất đầu tư máy móc công nghệ, áp dụng tiến bộ KHKT để cải tiến mẫu mã chất lượng sản phẩm nâng cao sức cạnh tranh. Có chính sách khuyến khích phát triển các DN, HTX, THT.

1.3. Thương mại và dịch vụ:

Đến nay toàn phường có 377 hộ tham gia trên lĩnh vực TM-DV, tỷ lệ các hộ đăng ký kinh doanh theo quy định đạt 99%. Các ngành nghề kinh doanh, dịch vụ như: Buôn bán ở chợ huyện, ớt, quán trong khu dân cư, kinh doanh ăn uống,

sắt, nhựa, xay xát,... cơ bản vẫn giữ ổn định. HTXNN Quỳnh Lương, Quỹ tín dụng Nhân dân hoạt động khá hiệu quả; các ngành nghề khác cơ bản giữ ổn định. Giá trị thương mại, dịch vụ và thu nhập khác ước đạt: 172,1 tỷ đồng.

- *Những hạn chế*: Các loại ngành nghề chậm phát triển, chưa thật sự đa dạng.

- *Nguyên nhân hạn chế*: Hệ thống bán buôn, đại lý phân phối hàng hóa chưa nhiều; sản phẩm chưa đa dạng; Các cấp, các ngành chưa có nhiều chính sách khuyến khích đối với các ngành nghề mới; đối với người dân chưa mạnh dạn đầu tư để phát triển các ngành nghề mới.

* Giải pháp khắc phục: Tạo điều kiện định hướng trong xuất khẩu lao động để số lượng lao động đi xuất khẩu được nhiều hơn; cần khuyến khích người dân mạnh dạn đầu tư phát triển đa dạng các loại ngành nghề, đặc biệt là ngành nghề mới.

2. Văn hóa xã hội:

2.1. Giáo dục:

* Kết quả đạt được: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2019- 2020 của 3 nhà trường. Triển khai năm học mới 2020-2021; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục cả 3 cấp học. Tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế nhất định trong công tác giáo dục, nhất là việc định hướng học nghề cho học sinh.

- *Nguyên nhân tồn tại*: Phần kinh phí hoạt động còn ít, chưa chủ động để phục vụ kịp thời việc khen thưởng. Cơ sở vật chất còn hạn chế nên công tác dạy và học còn gặp nhiều khó khăn.

* Giải pháp khắc phục: Tiếp tục tuyên truyền, động viên nhân dân tham gia tích cực và chăm lo giáo dục, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục ở các cấp học. Phối hợp đào tạo nghề cho con em nông dân thông qua các chương trình dự án. Đề nghị các cấp quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng nhà hiệu bộ và cải tạo, nâng cấp học 2 tầng, 8 phòng, Trường THCS để phục vụ tốt công tác dạy và học.

2.2. Y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình:

* Kết quả đạt được: Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Tiêm phòng cho các cháu đúng độ tuổi đạt tỷ lệ 100%; Cán bộ y tế gồm 06 người. Cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt công tác DSKHH-GĐ.

- *Những tồn tại*: Tuyên truyền chưa đáp ứng được với yêu cầu thực tế. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ y tế còn hạn chế; cán bộ có trình độ chuyên môn cao còn hạn chế.

* Nguyên nhân tồn tại: Đội ngũ làm công tác tuyên truyền chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Do thiếu nguồn lực, kinh phí nên cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu; công tác đào tạo lại cho cán bộ chuyên môn chưa được quan tâm.

* Giải pháp khắc phục: Tiếp tục thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND phường về đề án phát triển và chính sách y tế, dân số. Đề nghị ngành cấp trên tổ chức đào tạo lại cho cán bộ chuyên môn của trạm Y tế. Đề nghị cấp trên đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị, dụng cụ y tế cho trạm đảm bảo phục vụ chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

2.3. Văn hóa, thông tin tuyên truyền, thể dục thể thao:

* Kết quả đạt được: Thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 95%, có 9/10 tổ dân phố đạt danh hiệu TDP văn hóa. Tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm những ngày lễ trong năm; Tổ chức các hoạt động sinh hoạt hè cho các cháu thiếu niên nhi đồng. Tổ chức các giải bóng chuyền nhân các dịp lễ; tổ chức các lễ hội truyền thống của địa phương như: đua thuyền, bóng chuyền, kéo co, tế lễ Đức Thánh thờ rên...

* Tồn tại: Cơ sở vật chất và trang thiết bị, các thiết chế văn hóa còn hạn chế; Công tác tuyên truyền thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện nếp sống văn minh đô thị còn hạn chế.

* Nguyên nhân tồn tại: Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới việc tang và lễ hội chưa nghiêm túc. Nhận thức về nếp sống văn hóa đô thị của người dân chưa cao.

* Giải pháp khắc phục: Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đến tận người dân. Tuyên truyền thực hiện quy ước, hương ước, thiết chế văn hóa sát đúng với từng địa bàn tổ dân phố và của địa phương.

3. Hạ tầng kỹ thuật và môi trường:

3.1. Hạ tầng kỹ thuật: Kết quả đạt được:

- Công trình giao thông, thủy lợi: 8,7 tỷ đồng

+ Xây dựng 01 tuyến đường giao thông nội đồng (Vòi Bánh Lái) dài 500m, 430 triệu đồng;

+ Đường giao thông khu dân cư Mặt Ba (hạng mục thảm nhựa) 4,5 tỷ đồng

+ Đường giao thông nội phường đường ven Sông Minh 3,8 tỷ đồng

- Công trình XD CB và chỉnh trang đô thị, kết cấu hạ tầng: 25,6 tỷ đồng

+ Xây dựng mới nhà học 2 tầng, 6 phòng nhà bộ môn, cải tạo, nâng cấp nhà học 2 tầng 8 phòng trường THCS Trung Lương 6,5 tỷ đồng

+ Xây dựng mới nhà vệ sinh trường THCS, 384 triệu đồng.

+ Xây dựng mới nhà bếp, nhà để xe giáo viên trường Mầm non Trung Lương. 1,3 tỷ đồng.

+ Cảnh trang đô thị TDP Tuần Cầu, phường Trung Lương năm 2020 (đoạn từ nhà ông Dương Đức Quảng đến đường Vòng) 2,9 tỷ đồng.

+ Chỉnh trang đô thị TDP Tuần Cầu, phường Trung Lương năm 2020 (đoạn từ nhà bà Ái đến nhà bà Kỳ Nhân) 1,6 tỷ đồng.

+ Cảnh trang đô thị TDP Tuần Cầu, phường Trung Lương năm 2020 (đoạn từ nhà ông Nguyễn Ngọc Luân đến đường Vòng) 2,0 tỷ đồng.

+ Chỉnh trang đô thị TDP Hầu Đền (đoạn từ đường Đào Tấn đến đường Vòng) 1,4 tỷ đồng.

+ Chỉnh trang đô thị TDP Trung Hậu (đoạn từ nhà bà Nguyễn Thị Minh đến nhà ông Lê Văn Quý) 2,6 tỷ đồng.

+ Chỉnh trang đô thị TDP Tiên Sơn, phường Trung Lương năm 2020 (đoạn từ nhà bà Kiều Thị Lam đến đường Tiên Sơn) 1,0 tỷ đồng.

+ Chinh trang đô thị TDP Tân Miếu (tuyển từ ông Nguyễn Ngọc Toàn đến nhà thờ Họ Lê) 2,7 tỷ đồng.

+ Chinh trang đô thị TDP Quỳnh Lâm (từ QL1A đến đường đến khu dân cư Mặt Ba) 2,3 tỷ đồng.

+ Chinh trang đô thị TDP Tân Miếu (tuyển từ nhà thờ Họ Lê đến nhà anh Lê Đình Hưng) 927 triệu đồng.

- **Công trình, dự án cấp trên trực tiếp đầu tư xây dựng: 8,5 tỷ đồng**

+ Xây dựng Mương Tiêu nước Khe Dọc (đang XD) 8,5 tỷ đồng;

- **Các công trình xây dựng dân dụng ước đạt 12 tỷ đồng.**

+ Xây dựng cơ bản, chinh trang đô thị, xây dựng dân dụng trong năm 2020 trên địa bàn ước đạt 58 tỷ đồng. *(Trong đó: Nguồn vốn Nhà nước các cấp ước đạt 25,4 tỷ đồng, Nhân dân đóng góp chinh trang đô thị ước đạt 16,6 tỷ đồng; nguồn xây dựng dân dụng của Nhân dân ước đạt 16 tỷ đồng).*

- Tình hình nợ đọng các công trình xây dựng: Tổng nợ đến ngày 31/10/2019 là 1,9 tỷ đồng.

- Phân đầu xin nguồn hỗ trợ của cấp trên để giải ngân và trả nợ một số công trình đã hoàn thành trong năm 2020 như xây dựng các trường học, kênh mương nội đồng, đường giao thông trong khu dân cư, các hạng mục chinh trang đô thị.

* Nguyên nhân, tồn tại: Một số tổ dân phố chưa phát huy hết nội lực trong việc vận động đóng góp xây dựng đường Bê tông, nâng cấp nhà hội quán, chinh trang đô thị,... Các công trình phúc lợi công cộng của địa phương xuống cấp và thiếu do không có nguồn lực ngân sách để đầu tư, khắc phục.

* Giải pháp khắc phục: Tiếp tục xin ngân sách cấp trên hỗ trợ, quy hoạch bán đấu giá đất trên địa bàn phường để thu ngân sách; vận động nhân dân đóng góp xây dựng chinh trang đô thị; tranh thủ mọi nguồn vốn hỗ trợ của các cấp, các ngành và các dự án.

3.2. Tài nguyên, môi trường, quản lý đô thị:

* Kết quả đạt được: Công tác quản lý trên lĩnh vực đất đai, TN&MT, quản lý đô thị đã có nhiều chuyển biến trong giải quyết và xử lý các tồn đọng lâu năm. Hoàn thành công tác kiểm kê đất đai 2019; Phối hợp với hội đồng bồi thường GPMB công trình đường trục chính thị xã thực hiện công tác đo đạc, kiểm kê. Tổ chức 08 cuộc hòa giải các vụ việc tranh chấp đất đai; Tiếp tục thực hiện công tác cấp đổi giấy CNQSD đất ở, đất nông nghiệp còn tồn đọng, vướng mắc, sửa chữa trả giấy CNQSD đất cho 02 trường hợp sửa chữa đất ở, 04 giấy CNQSD đất SXNN. Tổ chức đấu giá thành công 03 lô đất ở. Triển khai kế hoạch công nhận lại diện tích đất ở cho các hộ có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980 cho 46 hộ gia đình. Tập trung xử lý, tham mưu trả lời, xử lý 06 đơn thư của công dân liên quan giải quyết đất đai. Tiếp nhận 43 hồ sơ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trình UBND thị xã thu hồi đất SXNN của 29 hộ (với 51 thửa đất) do không có nhu cầu sản xuất. Phối hợp Hạt quản lý đê La Giang số hóa bản đồ, cắm mốc tọa độ VN-2000 cho 172 mốc hành lang bảo vệ đê. Xây dựng Kế hoạch sử dụng đất năm 2020. Tập trung thực hiện kế hoạch chia lại trà đất mạ cho Nhân dân.

Tập trung xử lý các trường hợp xây dựng trái phép. Chỉ đạo HTXNN thực hiện Đề án thu gom rác thải trên địa bàn phường đến nay đạt kết quả 98% KH.

* Tồn tại: Việc lấn chiếm, tranh chấp đất đai vẫn còn diễn ra; Công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, quản lý đô thị vẫn còn hạn chế. Nhân dân chấp hành công tác vệ sinh môi trường trong khu dân cư chưa đảm bảo, còn có tình trạng ô nhiễm môi trường.

* Nguyên nhân tồn tại: Việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước của phường chưa thực sự chặt chẽ. Ý thức chấp hành về pháp luật đất đai, tài nguyên môi trường của một số người dân còn hạn chế. Khâu tuyên truyền về chính sách pháp luật tới người dân chưa đạt yêu cầu.

* Giải pháp khắc phục: Tìm các biện pháp tuyên truyền về các chính sách pháp luật đến tận người dân. Phối hợp với các ban ngành giải quyết và xử lý dứt điểm các tổ chức, cá nhân lấn chiếm đất đai. Tuyên truyền để nhân dân thực hiện tốt các quy định của Pháp luật trên lĩnh vực đất đai tài nguyên, môi trường, quản lý đô thị.

3.3. Chương trình dự án:

* Kết quả đạt được: Hàng năm UBND phường đều triển khai chương trình MoSEDP, tuyên truyền cho cán bộ và người dân về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội định hướng thị trường.

* Hạn chế: Chưa có các dự án triển khai đến tận người dân để người dân áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất kinh doanh nhiều.

* Giải pháp khắc phục: Đề nghị các cấp các ngành có các chương trình, dự án về triển khai đến tận người dân.

4. Thực hiện chính sách xã hội và quản lý của chính quyền:

4.1. Các chính sách lao động, thương binh, xã hội:

* Kết quả đạt được: Thực hiện tốt công tác chính sách xã hội từ việc chi trả thường xuyên đến việc giải quyết các hồ sơ cho các đối tượng.

Đến nay tỷ lệ hộ nghèo năm 2020 còn cao chiếm 2,87%; hộ cận nghèo 2,88 %. Tỷ lệ BHYT toàn dân đạt 92%.

* Tồn tại: Đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn còn hạn chế; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao; tỷ lệ tham gia BHYT toàn dân còn thấp.

* Nguyên nhân tồn tại: Trong việc thực hiện các chính sách xã hội, việc phối hợp các ban ngành các cấp có lúc chưa thật đồng bộ, nên kết quả đạt được ở một số lĩnh vực chưa kịp thời theo chủ trương; công tác tuyên truyền còn hạn chế.

* Giải pháp khắc phục: Chính sách xã hội tiếp tục phối kết hợp với các ngành liên quan, tổ chức thực hiện tốt chủ trương của nhà nước và ở địa phương. Thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, làm tốt công tác đào tạo nghề theo chủ trương của Đảng.

4.2. Thanh tra, tư pháp, xây dựng chính quyền:

* Kết quả đạt được: Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng quy định. Công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu đảm bảo chặt chẽ, đúng thủ tục hành chính và Pháp luật hiện hành. Công tác quản lý, điều hành chỉ

đạo được đổi mới, có hiệu lực thực tiễn với mọi công việc, công tác tiếp dân, giải quyết thủ tục hồ sơ hàng tuần, hàng tháng thực hiện đúng quy chế. Hiệu lực hiệu quả quản lý Nhà nước tại địa phương ngày càng được nâng cao. Hoạt động của các thành viên ủy ban và cán bộ, công chức, chuyên môn cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

* **Khó khăn:** Trong quản lý hộ tịch có lúc còn gặp khó khăn do biến động nhân hộ khâu thường xuyên, nên việc quản lý còn hạn chế. Bộ máy cán bộ thanh tra nhân dân chưa hoạt động rõ nét.

* **Giải pháp khắc phục:** Phối hợp với cấp trên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho toàn ban thanh tra, tư pháp phường để vận dụng trong công tác của ngành. Đồng thời củng cố lại lực lượng thanh tra viên có đủ năng lực, đảm đương nhiệm vụ, khắc phục những tồn tại yếu kém.

4.3. Quốc phòng, an ninh:

* **Kết quả đạt được:** Thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên đề ra. Đặc biệt là Nghị quyết chuyên đề trong năm 2020 về công tác QP-AN của ban chấp hành Đảng ủy. Thực hiện tốt công tác tuyên quân, giao quân, quản lý quân dự bị động viên, đăng ký nam thanh niên độ tuổi 17; giao quân 05 đồng chí. Tổ chức huấn luyện dân quân. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được ổn định. Quản lý tốt công tác hành chính về trật tự xã hội theo quy định.

* **Tồn tại:** Tình trạng trộm cắp tài sản của nhân dân, vi phạm trật tự ATGT vẫn còn diễn ra; vẫn còn tiềm ẩn mất ANTT trên địa bàn. Phong trào toàn dân BVANTQ ý thức của người dân còn hạn chế.

* **Nguyên nhân tồn tại:** Công tác tuyên truyền pháp luật còn hạn chế. Công tác khám tuyên quân còn gặp khó khăn do thanh niên tìm kiếm việc làm phải rời khỏi địa phương.

* **Giải pháp khắc phục:** Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật cho người dân. Vừa động viên vừa có chế tài xử lý các trường hợp không chấp hành Luật DQTV, huấn luyện DBĐV. Tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ dân phố và tổ đội trưởng.

5. Tài chính, ngân sách, đầu tư và phát triển.

* **Kết quả ước đạt được:** Kết quả tổng thu ngân sách ước thực hiện đạt 18,4 tỷ đồng. Trong đó thu trợ cấp cân đối ngân sách 4,3 tỷ đồng; các khoản thu tại phường 472 triệu đồng, còn lại là nguồn cấp trên hỗ trợ 12,5 tỷ đồng. Kết quả tổng chi ngân sách ước thực hiện đạt 18,4 tỷ đồng.

* **Kết quả thu nhập giá trị các ngành kinh tế:**

Tổng doanh thu tính theo giá hiện hành ước đạt 438,5/470 tỷ đồng KH= 93,3% kế hoạch năm. Trong đó:

- + Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản ước đạt 23,45 tỷ đồng;
- + Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ CN ước đạt 243 tỷ đồng
- + Thương mại, dịch vụ ước đạt 172 tỷ đồng;
- Thu ngân sách ước đạt 18,4 tỷ đồng;
- Xây dựng, chỉnh trang đô thị ước đạt 58 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 46 triệu đồng.

* Tồn tại: Nguồn thu tại địa phương manh mún, hạn hẹp; Sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ manh mún, hiệu quả thấp, thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với bình quân chung toàn thị xã.

* Giải pháp khắc phục: Phát triển các cơ sở doanh nghiệp để tăng nguồn thu, quản lý khai thác tối đa các nguồn thu, trong đó chú trọng thu từ nguồn đầu giá cấp QSD đất đồng thời huy động phát huy nội lực đóng góp của nhân dân.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẦU TƯ NĂM 2021

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi: Kinh tế thế giới, trong nước đang trên đà phục hồi nhưng còn chậm, Nhà nước có các chính sách quan tâm đầu tư cho phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân; tiếp tục có các chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp cơ sở SXKD. Có sự quan tâm giúp đỡ của cấp trên; sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ Nhân dân tạo động lực thực hiện các mục tiêu KT-XH của địa phương.

2. Khó khăn: Dự báo diễn biến thời tiết có nhiều bất thường do biến đổi khí hậu, dịch bệnh ảnh hưởng đến sản xuất và chăn nuôi. Nhà nước tiếp tục cắt giảm và thắt chặt nguồn đầu tư công. Giá cả vật tư, đầu vào của SXKD trong nông nghiệp và TTCN cao dẫn đến khó khăn trong SXKD. Năng lực của một số cán bộ quản lý còn hạn chế; một số người dân tay nghề thấp, thiếu kinh nghiệm, ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT.

Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu kinh tế, quan tâm thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; đẩy mạnh thực hiện công tác chỉnh trang đô thị; tiếp tục phát triển văn hoá - xã hội, bảo vệ môi trường, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện nghiêm túc về kỷ cương hành chính; phòng chống tham nhũng lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh đảm bảo an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đảng uỷ, HĐND phường đã đề ra.

III. KHẤU ĐỘT PHÁ TRỌNG TÂM

- Đẩy mạnh phát triển CN-TTCN; tổ chức sắp xếp lại SX nông nghiệp;
- Đẩy mạnh thực hiện công tác chỉnh trang đô thị;
- Đẩy mạnh thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

IV. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2021.

1. Mức tăng thêm từ các ngành kinh tế từ 10-11% (Giá trị sản xuất đạt 484 tỷ đồng). Trong đó: CN-TTCN tăng 10-11 % (Đạt 267 tỷ đồng); TM-DV tăng từ 14-15% (Đạt 189 tỷ đồng); NLN-TS tăng 4-5 % (đạt 25,8 tỷ đồng). Thu nhập bình quân đầu người đạt 48 triệu đồng/ người/ năm;

2. Phấn đấu năng suất lúa đạt 52 tạ/ha. Giá trị thu nhập trên lĩnh vực NLN-TS đạt 75 triệu đồng/ha, trong đó giá trị chăn nuôi chiếm 45%;

3. Tổng thu tài chính, ngân sách đạt 15 tỷ đồng, trong đó thu tại phường đạt trên 520 triệu đồng; thu trợ cấp cân đối ngân sách 4,7 tỷ đồng, thu có mục tiêu 9,7 tỷ đồng, phấn đấu trả nợ các công trình XD CB từ 30 - 40%;

4. Tranh thủ nguồn hỗ trợ của cấp trên để trả nợ các công trình XDCCB, chỉnh trang đô thị đã hoàn thành được phê duyệt quyết toán;

5. Chỉ đạo cụm dân cư các TDP thực hiện chỉnh trang đô thị đường giao thông tối thiểu đạt 1,5-2km theo quy chuẩn, xây dựng 2-3 tuyến đường, ngõ phố văn minh; HTXNN xây dựng 500 mét đường bê tông; xây dựng 250m kênh mương nội đồng. Chỉ đạo các TDP thực hiện chỉnh trang đô thị, nâng cấp các tuyến đường theo chuẩn đường đô thị.

6. Đẩy mạnh thực hiện trồng cây xanh trên các trục đường chính của phường và trong khuôn viên các cơ quan, công sở, Hội quán TDP số lượng đạt từ 80-100 cây các loại;

7. Trường THCS giữ vững chuẩn quốc gia , đạt vững chắc phổ cập giáo dục; Trường tiểu học giữ vững chuẩn quốc gia mức độ II , giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ III; Trường mầm non giữ vững chuẩn quốc gia mức độ II, giữ vững phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi;

8. Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh , chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Giữ vững phường đạt chuẩn các tiêu chí quốc gia về y tế. Tập trung chỉ đạo tuyên truyền để tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 93%, Bảo hiểm xã hội đạt 40%;

9. Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt từ 95- 96%; Có 80% tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hoá; có 80% cơ quan đơn vị đạt cơ quan, đơn vị văn hóa;

10. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD từ 0,5-1%, xuống dưới 0,7%; giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo từ 0,5-1% so với năm 2020; Tỷ lệ lao động được đào tạo đạt 75%;

11. An ninh chính trị ổn định- trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền, kiểm tra để giảm các tai, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc phòng-An ninh.

V. MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ

A. MỤC TIÊU.

1. Về kinh tế.

a. Sản xuất nông, lâm nghiệp - Thủy sản.

* **Ưu tiên 1:** Phát triển cây lúa theo hướng hàng hóa cả vụ Xuân và Hè Thu.

- Cơ cấu các loại giống như: BT 09, N98, HT1, DQ11 và một số giống lúa, nếp thơm có chất lượng gạo ngon. Vụ Hè thu cơ cấu các giống có thời gian sinh trưởng dưới 100 ngày. Phần đầu năng suất lúa cả năm đạt 52 tạ/ha.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống kênh mương, đảm bảo tưới tiêu chủ động.

- Tập trung cải tạo vườn tạp trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao như: Cây cảnh, cây Đào, các giống cây ăn quả khác.

- Tập trung cao về nuôi trồng thủy sản, chú trọng các loại giống cá có năng suất, chất lượng, đặc biệt là khai thác thủy sản tự nhiên, khai thác Rươi.

- Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản đạt tỷ đồng.

* **Ưu tiên 2:** Phát triển chăn nuôi, gắn liền với việc phát triển ngành trồng trọt.

- Phát triển đàn trâu, bò đạt 250 con, đàn gia cầm 10-11 ngàn con.

- Tăng số lượng đàn lợn ở trang trại từ 400- 600 con.

- Giá trị sản xuất trong chăn nuôi phần đầu đạt 6,0 tỷ đồng.

* Giải pháp: Chú trọng đầu tư phát triển đàn lợn nái hướng nạc; Động viên chủ trang trại chăn nuôi tập trung đầu tư lợn hướng nạc nâng cao hiệu quả trong chăn nuôi tập trung. Tuyên truyền để hộ chăn nuôi đẩy mạnh việc chăn nuôi bò giống mới. Tập huấn kiến thức KHKT về chăn nuôi cho các hộ chăn nuôi. Hỗ trợ xây dựng hồ Bioga cho các mô hình chăn nuôi lợn; có chính sách hỗ trợ con giống ban đầu.

Tổng giá trị trên lĩnh vực nông, lâm nghiệp đạt 25,8 tỷ đồng, chiếm 5,3% tỷ trọng kinh tế.

b. Về thương mại - dịch vụ và thu nhập khác.

- Giá trị thương mại dịch vụ và thu nhập khác phần đầu đạt 189 tỷ đồng, chiếm 39% tỷ trọng kinh tế.

- Toàn phường phần đầu có 489 hộ kinh doanh, dịch vụ các loại.

- Thu từ lao động các tỉnh về 300 người; Lao động nước ngoài 250 người có thu nhập gửi về.

c. Tiểu thủ công nghiệp (bao gồm nghề rèn, đúc, gia công cơ khí, sản xuất vật liệu, xây dựng dân dụng):

* **Ưu tiên 1:** Ngành nghề rèn, đúc, gia công cơ khí, sản xuất vật liệu xây dựng.

- Phần đầu đưa làng nghề truyền thống đi vào hoạt động có hiệu quả, sản phẩm hàng hoá đảm bảo chất lượng có sức cạnh tranh cao trên thị trường, có thương hiệu.

- Kêu gọi, thu hút các cơ sở doanh nghiệp đầu tư ứng dụng tiến bộ KHKT vào cụm TTCN để SXKD có hiệu quả. Giải quyết việc làm lao động tại chỗ, đóng nộp thuế, ngân sách cho Nhà nước, địa phương.

- Phần đầu giá trị sản xuất đạt 240 tỷ đồng, chiếm 55,1% tỷ trọng kinh tế.

2. Về đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, công trình phúc lợi.

- Tổng giá trị ước thực hiện các nguồn vốn phần đầu đạt 60 tỷ đồng.

Trong đó: Ngân sách Nhà nước đầu tư các công trình phúc lợi 20 tỷ đồng; nguồn Nhân dân đóng góp xây dựng chính trang đô thị, xây dựng công trình dân dụng 40 tỷ đồng.

- Nguồn trả nợ XDCB ước đạt: 1,3 tỷ đồng

3. Công tác văn hóa - xã hội.

3.1. *Giáo dục:* Tiếp tục giữ vững phổ cập các bậc học đúng độ tuổi theo quy định; có 100% số cháu đúng độ tuổi vào trường mầm non, 100% số cháu 6 tuổi vào học lớp 1. Trường Mầm non, Tiểu học giữ vững trường đạt quốc gia mức độ 2; Trường THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, hoàn thành công trình nhà hiệu bộ 2 tầng 8 phòng và các công trình phụ trợ khác.

3.2. *Dân số, y tế, KHH gia đình:* Tỷ lệ phát triển dân số ổn định ở mức dưới 1%; Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 7%; Hạn chế sinh con thứ 3 ở mức thấp nhất. Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

3.3. *Văn hóa - thông tin, tuyên truyền, TDTT:*

- Phần đầu có trên 95% gia đình đạt gia đình văn hóa, có từ 230-250 gia đình 3 thế hệ mẫu mực; Có 80% tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hoá.
- Tổ chức tốt các hoạt động TDTT, văn hóa, văn nghệ nhân các ngày lễ, tết.
- Thực hiện tốt phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; thực hiện tốt Chỉ thị số 20 của BTV tỉnh ủy Hà Tĩnh về thực hiện nếp sống văn minh đô thị, nếp sống văn hóa mới trong việc cưới, việc tang và lễ hội.
- Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống truyền thanh cơ sở đáp ứng công tác thông tin tuyên truyền.
- Chỉ đạo các tổ dân phố tập trung tuyên truyền thực hiện hương ước, quy ước tổ dân phố.

4. Quốc phòng - An ninh.

- Quốc phòng: Thực hiện tốt công tác quốc phòng quân sự địa phương; tổ chức huấn luyện DQTV, thực hiện tốt công tác tuyển, giao quân, công tác huấn luyện quân DBĐV, công tác hậu phương quân đội. Triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, phòng chống cháy rừng.
- An ninh: Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; hạn chế các vụ việc xảy ra trên địa bàn, quan tâm thực hiện tốt công tác an toàn giao thông.

5. Về tài chính.

- Tổng thu ngân sách phần đầu đạt 15,0 tỷ đồng. Trong đó thu trợ cấp cân đối ngân sách 4,7 tỷ đồng, thu tại phường 520 triệu đồng, thu có mục tiêu 9,7 tỷ đồng.

B. GIẢI PHÁP.

1. Kinh tế.

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp.

a. Nông nghiệp.

- Cây trồng:
 - + Tập huấn kỹ thuật sản xuất cho các hộ nông dân. Đặc biệt là tập huấn kỹ thuật sản xuất giống mới. Đề nghị cấp trên có chính sách hỗ trợ vốn vay ưu đãi cho hộ sản xuất mua vật tư, máy cày, máy gặt lúa phục vụ sản xuất. Đề nghị các cấp quan tâm hỗ trợ kinh phí xây dựng nâng cấp kênh mương, xây dựng trạm bơm phục vụ tưới tiêu.
 - + Vận động hộ sản xuất, tổ chức, cá nhân sản xuất hết số diện tích đất màu theo hướng sản xuất cây hàng hóa có hiệu quả kinh tế cao như: rau sạch, trồng hoa..., đưa các loại giống có năng suất (Lạc cao sản, khoai đỏ, khoai tây, Súp lơ,...) Tập huấn KHKT cho hộ sản xuất; Nâng cấp kênh mương để tưới tiêu. Hội nông dân cần phối hợp với trung tâm chuyển giao KHKT thị xã, trung tâm giống để cung cấp cho người dân về giống và KHKT trong sản xuất. Tạo điều kiện cho các tổ chức cá nhân xây dựng các mô hình kinh tế, HTX đầu tư sản xuất cây trồng trên diện tích sản xuất nông nghiệp.
- Chăn nuôi gia súc, gia cầm:
 - + Động viên Nhân dân chăn nuôi liên kết để đảm bảo đầu ra tiêu thụ, khi chăn nuôi phải đảm bảo vệ sinh môi trường.
 - + Tìm kiếm các cơ hội bên ngoài như: Các chương trình dự án, các tổ chức, các nhà doanh nghiệp để phát triển ngành chăn nuôi.

- + Tổ chức tập huấn, tham quan mô hình để người dân học tập.
- + Thay đổi tư duy của người dân về ý thức tiêm phòng dịch bệnh, xử lý dịch bệnh bằng cách tuyên truyền và chính sách xử phạt những hộ không chấp hành tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.
- + Cung cấp thông tin thị trường, giống có chất lượng cho người dân. Hợp đồng với các công ty thức ăn chăn nuôi hỗ trợ đầu ra sản phẩm cho hộ chăn nuôi. Hỗ trợ vay vốn xây dựng chuồng trại.

b. Thủy sản: Tận dụng tối đa mặt nước ao, hồ để nuôi trồng thủy sản. Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân quan tâm đầu tư trong việc nuôi trồng, đặc biệt là thu nhập từ con Rươi có hiệu quả. Mở các lớp tập huấn chuyên đề về nuôi trồng thủy sản cho hộ nuôi trồng.

1.2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Đề nghị các cấp các ngành quan tâm xúc tiến việc thu hồi đất để mở rộng, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm TTCN tập trung làng nghề trong những năm tiếp theo. Động viên các hộ, cơ sở doanh nghiệp ứng dụng các tiến bộ KHKT để đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Tuyên truyền thu hút doanh nghiệp về đầu tư sản xuất trên địa bàn.

1.3. Thương mại - dịch vụ: Quan tâm phối hợp với các cấp, các ngành định hướng cho người đi xuất khẩu lao động có hiệu quả. Động viên nhân dân đầu tư phát triển các loại ngành nghề, đa dạng hóa ngành nghề. Có chính sách khuyến khích trong sản xuất đối với các mô hình, tổ nhóm. Động viên để thành lập mới doanh nghiệp trên lĩnh vực TM-DV.

2. Công tác văn hóa xã hội.

2.1 Giáo dục: Tiếp tục tuyên truyền, động viên hội viên, đoàn viên, nhân dân tham gia tích cực chăm lo giáo dục thực hiện xã hội hóa giáo dục ở các cấp học. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học. Phối hợp đào tạo nghề cho con, em nông dân thông qua các chương trình dự án. Tập trung định hướng học nghề cho cha, mẹ học sinh và học sinh bậc THCS.

2.2. Y tế, dân số, KHH gia đình: Tuyên truyền sâu rộng cho nhân dân hiểu về chính sách dân số KHH-GĐ nhằm hạn chế tối đa về sinh con thứ 3 trở lên. Quan tâm đầu tư hỗ trợ các trang thiết bị tại trạm y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, CSSK cho nhân dân.

2.3. Văn hóa thông tin, TDTT: Nâng cấp hệ thống loa truyền thanh có quy mô và mang tính chất bền vững. Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đến tận người dân. Thực hiện nghiêm túc quy ước, hương ước, thiết chế văn hóa sát đúng với từng địa bàn tổ dân phố.

3. Hạ tầng kỹ thuật và tài nguyên môi trường, quản lý đô thị.

3.1. Giao thông, xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng: Tiếp tục vận động Nhân dân đóng góp để chỉnh trang đô thị, xây dựng đường Bê tông, thảm nhựa, mương thoát nước trong khu dân cư, nâng cấp nhà hội quán; xây dựng nhà hiệu bộ và cải tạo, nâng cấp nhà học 2 tầng, 8 phòng trường THCS. Tranh thủ mọi nguồn vốn hỗ trợ của các dự án và ngân sách cấp trên để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi (nếu có).

3.2. Tài nguyên môi trường, quản lý đô thị: Phối hợp với các ban ngành giải quyết và xử lý dứt điểm các tổ chức, cá nhân lấn chiếm đất đai, vi phạm trật tự đô thị. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân có ý thức chấp hành tốt về công tác quản lý tài nguyên môi trường, quản lý đô thị. Nâng cao ý thức cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường bền vững.

3.3. Chương trình dự án: Phối hợp cao với các chương trình dự án để được đầu tư xây dựng, để tập huấn kiến thức, KHKT cho người dân trên mọi lĩnh vực. Quản lý sử dụng có hiệu quả trang thiết bị khi được dự án cấp.

4. Quốc phòng an ninh: Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách Pháp luật cho người dân trong việc thực hiện công tác quốc phòng - an ninh, quân sự địa phương, luật nghĩa vụ quân sự. Tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ; tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ chiến sỹ lực lượng công an, lực lượng bảo vệ dân phố và cán bộ phường đội. Thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

5. Thực hiện chính sách xã hội và công tác quản lý của chính quyền.

5.1. Chính sách về lao động, thương binh, xã hội: Phối kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước đến tận người dân. Thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, làm tốt công tác đào tạo nghề.

5.2. Thanh tra, tư pháp, xây dựng chính quyền.

- Phối hợp với cấp trên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho Ban thanh tra nhân dân, công chức tư pháp phường; Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên mọi lĩnh vực, chú trọng nâng cao hiệu lực và hiệu quả điều hành của Chính quyền cơ sở.

- Thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ cơ sở; giải quyết tốt các loại đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân đúng quy định; Chú trọng công tác giao ban hội ý phân công nhiệm vụ từng cán bộ, công chức.

- Đổi mới tác phong, lề lối làm việc, giải quyết các loại công việc kịp thời có hiệu quả; Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững kỷ cương hành chính; Thực hiện tốt công tác phê bình kiểm điểm trách nhiệm, phân loại chất lượng cán bộ, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức.

- Phối hợp với Hội đồng nhân dân tổ chức tốt các kỳ họp, đề ra các Nghị quyết sát đúng với tình hình thực tế của địa phương.

6. Về tài chính: Tăng cường khai thác nguồn thu trên địa bàn, đảm bảo thu đúng, thu đủ. Tuân thủ nghiêm ngặt, nguyên tắc chế độ quản lý tài chính thu, chi ngân sách, các khoản đóng góp của nhân dân. Xây dựng kế hoạch hàng năm phù hợp với thực tế địa phương.

VI. KHUNG KẾ HOẠCH.

1. Kế hoạch đã có nguồn lực: Nâng cao trình độ về thâm canh cây lúa, các loại rau, củ, quả, tổ chức tập huấn 2 lớp mỗi lớp 80 người về kỹ thuật trồng lúa, trồng các loại rau màu. Nâng cao tay nghề, kỹ thuật nghề rèn tổ chức tập huấn kỹ thuật 01 lớp số lượng 50 người. Tiếp tục thu hút các hộ vào kinh doanh trong chợ huyện, các doanh nghiệp vào sản xuất trong cụm TTCN làng nghề tập trung, chỉnh trang đô thị các TDP (50% kinh phí nhà nước hỗ trợ và của nhân dân đóng góp).

2. Kế hoạch đề xuất nguồn lực hỗ trợ của cấp trên.

- Đề nghị UBND thị xã Hồng Lĩnh hỗ trợ nguồn cho phường để trả nợ xây dựng các trường học: Mầm non, Tiểu học, THCS; hạ tầng khu xen dầm Đầu Dinh - Biên Trửa, nợ vay: Số tiền đề xuất 5,0 tỷ đồng;

- Đề nghị thị xã hỗ trợ phường xây dựng Nhà hiệu bộ trường THCS Trung Lương số tiền 2,5 tỷ đồng.

- Đề nghị thị xã hỗ trợ phường cải tạo nhà học 2 tầng 8 phòng trường THCS Trung Lương 2,0 tỷ đồng.

- Đề nghị thị xã hỗ trợ phường nâng cấp nhà vệ sinh trường THCS 200 triệu đồng.

- Đề nghị thị xã hỗ trợ nguồn trả nợ xây dựng nhà tập đa năng trường Tiểu học Trung Lương 300 triệu đồng.

- Đề nghị thị xã tiếp tục hỗ trợ 50% kinh phí để các tổ dân phố thực hiện chỉnh trang đô thị các tuyến đường trong khu dân cư đạt chuẩn; số tiền 12,0 tỷ đồng.

- Đề nghị UBND thị xã có chủ trương hỗ trợ phường 100% từ nguồn kinh phí bán đấu giá đất theo cấp đất xen dầm trên địa bàn phường để phường có nguồn trả nợ công trình và nợ khác. Dự kiến thu được 1,9 tỷ đồng.

- Đề xuất 02 lớp tập huấn kiến thức trồng trọt, chăn nuôi cho các hộ dân quy mô số lượng mỗi lớp 120 người. Tập huấn 01 lớp nâng cao kỹ thuật tay nghề đối với nghề rèn số lượng 50 người do trung tâm ứng dụng KHKT thị xã tổ chức.

- Đề nghị các cấp có các nguồn vốn ưu đãi dài hạn, lãi suất thấp nên quan tâm ưu tiên cho hộ nông dân, cơ sở doanh nghiệp vay để đầu tư SXKD.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI VÀ ĐÁNH GIÁ.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên mọi lĩnh vực; chú trọng nâng cao năng lực và hiệu quả việc điều hành; thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ cơ sở nhất là trong lĩnh vực kinh tế, chú trọng công tác xây dựng cơ bản; chế độ giao ban hội ý phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức; đổi mới tác phong lề lối làm việc. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Tranh thủ sự hỗ trợ của các cấp, các ngành. Tuyên truyền động viên Nhân dân tích cực hưởng ứng các chủ trương, phong trào huy động đóng góp nội lực để thực hiện hoàn thành Kế hoạch.

Trên đây là nội dung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội định hướng thị trường và đầu tư năm 2021 của UBND phường Trung Lương. Đề nghị các tổ chức, Ban, Ngành có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- UBND TX Hồng Lĩnh;
- Phòng TC-KH;
- TTr Đảng uỷ;
- TTr HĐND phường;
- TTr MTTQ phường;
- Các đoàn thể phường;
- 10 tổ dân phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Lộc